

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1043/UBND-VP

Trà Cú, ngày 13 tháng 9 năm 2021

V/v tham mưu tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 07/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” (đính kèm).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Trưởng Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra chủ trì, phối hợp với Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện thực hiện các nội dung nêu tại điểm 1.1 khoản 1 mục III Kế hoạch số 79/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, số liệu,... để Cơ quan kiểm tra - Thanh tra hoàn thành nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. *VT*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** *Ph*



Huỳnh Văn Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **79** /KH-UBND

Trà Vinh, ngày **07** tháng **9** năm **2021**

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”

Thực hiện Công văn số 1444/TTCP-PC ngày 19/8/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” (gọi tắt là Đề án). Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm đánh giá toàn diện việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án; đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu; việc thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra trong Đề án đến nay; làm rõ những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; từ đó kiến nghị, đề xuất định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

b) Tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có đóng góp tích cực trong việc thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu

a) Công tác tổng kết phải toàn diện và sâu sắc, bảo đảm tiến độ thời gian, thiết thực và hiệu quả; trên cơ sở đánh giá cụ thể kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án.

b) Tổ chức tổng kết phải được tiến hành nghiêm túc, khoa học, tiết kiệm; phát huy dân chủ, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI TỔNG KẾT

- Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành triển khai việc tổng kết thực hiện Đề án theo nội dung Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” và Công văn số 2255/UBND-NC ngày 14/6/2021 về việc

thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”¹ (đính kèm các văn bản).

- Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Đề án và một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới (đính kèm đề cương báo cáo).

- Phạm vi tổng kết: Trên toàn tỉnh Trà Vinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hội nghị tổng kết

1.1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án (báo cáo bám sát các nội dung Phần II của Kế hoạch này).

b) Thời gian tổng kết: Hoàn thành trước ngày 20/10/2021 (tùy theo tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh để lựa chọn hình thức tổng kết cho phù hợp) và gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh trước **ngày 25/10/2021** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành tổng kết

a) Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh.

b) Cơ quan tham mưu: Thanh tra tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

d) Địa điểm: Hội trường UBND tỉnh.

đ) Thành phần dự kiến: Lãnh đạo UBND tỉnh; Đại diện Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan, Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh dự đưa tin.

e) Thời gian: Dự kiến **trước ngày 19/11/2021**.

* **Lưu ý:** Thanh tra tỉnh chủ động theo dõi tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền để xác định tham mưu thời gian, hình thức tổ chức Hội nghị cho phù hợp, theo nguyên tắc bảo đảm tối đa an toàn về sức khỏe cho các đại biểu tham dự (trường hợp không thể tổ chức Hội nghị thì tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo tổng kết trình UBND tỉnh **trước ngày 25/11/2021** để báo cáo Thanh tra Chính phủ đúng thời gian quy định).

2. Giao Thanh tra tỉnh

a) Hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị thực hiện việc báo cáo.

¹ Văn bản chỉ đạo thực hiện Công văn số 740/TTCP-PC ngày 12/5/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung báo cáo tổng kết; phân công các cơ quan, đơn vị phát biểu tham luận²; tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết chu đáo, đạt được mục đích, yêu cầu đề ra.

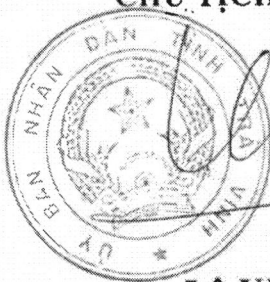
c) Đơn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc, đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và thời gian của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh)./.

Nơi nhận:

- TTCP (b/c);
- TT TU (b/c)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh (3 hệ);
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- Các Hội đặc thù cấp tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PT&TH Trà Vinh;
- Công TTĐT tỉnh;
- BLĐ VP UBND tỉnh;
- - Lưu: VT, NC. 12-2

CHỦ TỊCH *lml*



Lê Văn Hân

² Thanh tra tỉnh sẽ có văn bản yêu cầu riêng.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT
Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật
về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”
(Kèm theo Kế hoạch số: 79/KH-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh)

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, QUẢN TRIỆT, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tình hình quán triệt Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; việc xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 75/KH-UBND) và Công văn số 2255/UBND-NC ngày 14/6/2021 về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021.

2. Việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND (nếu có).

3. Công tác kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021 theo Kế hoạch số 75/KH-UBND.

4. Kinh phí thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND hằng năm và cho cả giai đoạn.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI ĐỀ ÁN THEO KẾ HOẠCH SỐ 75/KH-UBND.

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chung

1.1. Tổ chức, kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN); đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.

1.2. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin bài, tranh ảnh cổ động, khẩu hiệu có chủ đề PCTN; hoạt động tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua báo chí.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính thông qua hoạt động văn hóa, tuyên truyền lưu động, xét xử các vụ án tham nhũng.

1.4. Tổ chức các hoạt động tôn vinh, nhân rộng mô hình, gương tiêu biểu trong PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.5. Tổ chức các cuộc thi, giải thưởng có chủ đề PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính.

1.6. Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ rơi, tranh ảnh, khẩu hiệu cổ động, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính.

1.7. Việc lựa chọn mô hình điểm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN tại bộ, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị.

1.8. Xây dựng tủ sách pháp luật, điểm tuyên truyền tập trung về pháp luật PCTN và đạo đức liêm chính trên các địa bàn dân cư và cơ quan, đơn vị.

1.9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

1.10. Hoạt động lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN thông qua các hoạt động chuyên môn, qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, qua công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý về PCTN của các tổ chức và qua các hoạt động tuyên truyền khác...

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao cụ thể

Các nhiệm vụ cụ thể của từng sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan được nêu tại mục IV Kế hoạch số 75/KH-UBND.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hiệu quả và việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch số 75/KH-UBND

1.1. Đánh giá về hiệu quả từ thực tế thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND đối với từng địa bàn, lĩnh vực, đối tượng cụ thể.

Đánh giá về tác động, chuyển biến về nhận thức và hành vi của các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; học sinh, sinh viên và người dân trên các địa bàn dân cư.

1.2. Kết quả thực hiện mục tiêu cụ thể của Kế hoạch số 75/KH-UBND (yêu cầu đánh giá cụ thể mức độ đạt được các mục tiêu tương ứng với từng năm).

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, tồn tại

- Về thể chế, chính sách, về nhận thức, công tác phối hợp, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành triển khai thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND.

- Về nguồn lực, các điều kiện đảm bảo để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là kinh phí (ghi rõ kinh phí đã cấp cho việc thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND, nguồn kinh phí cấp hoặc hỗ trợ).

- Vướng mắc trong cách thức tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch 75/KH-UBND tại địa phương, cơ quan, đơn vị; hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Đề án theo Kế hoạch 75/KH-UBND (nếu có).

- Những tồn tại, khó khăn khác...

2.2. Nguyên nhân của khó khăn, tồn tại

- Nguyên nhân chủ quan.

- Nguyên nhân khách quan.

3. Bài học kinh nghiệm

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phương hướng

2. Nhiệm vụ, giải pháp

II. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ



PHỤ LỤC

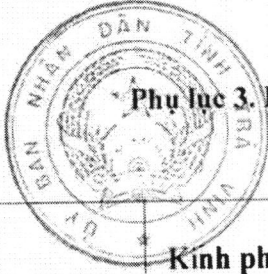
**Tổng kết thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND
của UBND tỉnh “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật
về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 79 /KH-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh)

Phụ lục 1. Việc triển khai Đề án theo Kế hoạch 75/KH-UBND của UBND tỉnh và kết quả thực hiện các mục tiêu

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I	BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN		
1	Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021	Văn bản	
2	Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm	Văn bản	
3	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra	Văn bản	
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ		
1	Đến hết năm 2021, 100% chương trình đào tạo thuộc các loại hình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có nội dung về chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
2	Hàng năm, 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; giáo viên, giảng viên các môn pháp luật, giáo dục công dân được tập huấn, bồi dưỡng cập nhật chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
3	Hàng năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng dưới các hình thức		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
4	Đến hết năm 2021, có 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, đơn vị nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
5	Đến hết năm 2021, có 100% người lao động tại cơ quan nghiên cứu, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		

6	Đến hết năm 2021, có 90% người lao động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	
7	Đến hết năm 2021, có 70% đến 85% người dân nông thôn, dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tiểu thương, lao động tự do được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.		
	- Tỷ lệ đạt được:	%	



Phụ lục 3. Kinh phí thực hiện Đề án theo Kế hoạch số 75/KH-UBND của UBND tỉnh

Năm	Kinh phí của bộ, ngành		Kinh phí cấp tỉnh		Kinh phí cấp huyện	Kinh phí cấp xã
	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	Kinh phí NSNN cấp theo Đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
2019						
2020						
2021						